

Bản án số: **05/2019/HS-PT**
Ngày: 31-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bé

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Năm
Ông Trần Mười

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Trang là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 02/2019/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo Trương Bảo L do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Khắc N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Trương Bảo L, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1996 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: thôn PT, xã TP, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Sửa điện cơ; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Ngọc H và bà Võ Thị S; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại:* Anh Nguyễn Khắc N, sinh năm: 1993.

Trú tại: thôn PL, xã TP, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

* *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:* Ông Huỳnh Ngọc A, luật sư Văn phòng luật sư QA, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2018, Nguyễn Khắc N sau khi đi tân gia tại nhà anh Huỳnh Viễn Th, thì nhớ đến việc chị Trương Thị Kim T còn nợ N số tiền 15.000.000 đồng, nên N đi đến tiệm sửa xe Bảo X gặp anh Trương Bảo X là anh của chị T để hỏi số tiền nợ trên, nhưng X trả lời không biết. N tiếp tục đến nhà ông Trương Ngọc H là cha của chị T nói việc chị T mượn tiền thì hai bên cãi nhau to tiếng. N điện thoại cho Phan Ngọc M đang dự tân gia xuống nhà ông H có việc,

thì Phan Ngọc M rủ Đỗ Chí T, Võ Hoàng Ph cũng đang có mặt tại đây cùng đi xuống nhà ông H. Khi N điện thoại cho Phan Ngọc M xong thì lúc này Trương Bảo L và Trương Bảo Q (con ông H) nghe cãi nhau lớn tiếng nên chạy ra. Tại đây, N dùng tay nắm cổ áo của Q, hai bên tiếp tục cãi nhau. N qua quán sửa điện cơ của L dùng chân đá vào nồi cơm điện đang sửa, hai bên giằng co, N dùng tay kẹp cổ L và Q. Lúc này Phan Ngọc M, Đỗ Chí T, Võ Hoàng Ph cũng vừa đến nên Ph chạy vào can ngăn, trong lúc can ngăn thì N dùng tay đánh vào mặt L, L và Q vùng chạy ra ngoài được thì cả hai chạy vào bếp, L lấy 01 con dao, Q lấy 01 cây rựa rồi cả hai cùng chạy ra đuổi ví nhóm của N. Q chạy đến đầu ngõ thì không đuổi ví nữa, còn L đuổi theo N, N bỏ chạy ra ngoài đường quốc lộ 24C thì vấp ngã nằm xuống mặt đường, L đuổi kịp chạy đến cầm dao chém loạn xạ theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái làm trúng vùng cổ và vai phải của N, N khom người đứng lên thì bị L chém trúng lưng. N đứng dậy xoay mặt đối diện với L thì bị L chặt tiếp 02 cái nữa, N dùng hai tay đỡ nên bị thương tích ở tay. Sau đó N bỏ chạy và được đưa đi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định pháp y số 60/C09C (Đ5) ngày 21/01/2019 của Phân viện khoa học hình sự Bộ Công an tại Thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tổng tỷ lệ thương tật của Nguyễn Khắc N là 28%.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2019/HS-ST ngày 22-10-2019, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Bảo L phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Bảo L 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Tuyên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Nguyễn Khắc N số tiền 75.379.657 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 05/11/2019, người bị hại Nguyễn Khắc N kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo và tăng mức bồi thường tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương cơ sở.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là người, đúng pháp luật. Bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là 01 năm

tù là đúng pháp luật. Người bị hại không có căn cứ gì để tăng hình phạt đối với bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo.

Đối với kháng cáo yêu cầu tăng khoản tiền bồi thường tổn thất tinh thần của người bị hại, người bị hại bị thương tích 28%, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần cho người bị hại bằng 10 tháng lương cơ sở là chưa tương xứng. Đề nghị tăng mức bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho người bị hại từ 15 đến 20 tháng lương cơ sở.

Vì vậy, Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo về dân sự của người bị hại.

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại tại phiên tòa: Không có ý kiến gì về tội danh và khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, xuất phát từ việc gia đình bị cáo vay tiền nhưng không trả nên người bị hại mới bức xúc, có hành vi lớn tiếng, cãi vã với gia đình bị cáo, nhưng chưa đến mức làm bị cáo bị kích động và dùng dao chém loạn xạ gây thương tích cho bị hại. Hành vi của bị cáo khi người bị hại đã bỏ chạy vẫn tiếp tục đuổi theo chém thể hiện cố tình thực hiện tội phạm đến cùng, ngoài ra bị cáo còn ngăn cản không cho người dân đưa bị hại đi cấp cứu, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là thiếu sót. Ngoài ra, sau khi sự việc xảy ra đến nay, bị cáo chỉ mới bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo là chưa hợp lý. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là quá nhẹ, chưa tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về dân sự: Người bị hại bị thương tích 28%, phải điều trị nhiều bệnh viện và thời gian điều trị kéo dài, theo quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm thì tối đa là 50 tháng lương cơ sở. Nhưng cấp sơ thẩm chỉ buộc bị cáo bồi thường tổn thất về tinh thần cho bị hại bằng 10 tháng lương cơ sở là không tương xứng với thương tật của bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo Trương Bảo L, thấy rằng: Khoảng 14 giờ 30 ngày 07/10/2018, tại đoạn đường quốc lộ 24C thuộc thôn PT, xã TP, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi. Khi người bị hại Nguyễn Khắc N đến nhà cha bị cáo hỏi về số tiền chị Trương Thị Kim T (là chị gái của bị cáo) mượn N nhưng chưa trả, N đã to tiếng cãi vã và có lời lẽ xúc phạm cha bị cáo và gia đình bị cáo, khi bị cáo đến can ngăn thì N dùng tay kẹp cổ bị cáo và em trai bị cáo là Trương Bảo Q, rồi dùng tay đánh bị cáo 01 cái nên bị cáo chạy ra lấy 01 con dao đuổi ví N rồi chém N loạn xạ theo

hướng từ trên xuống, từ phải qua trái làm trúng lưng, vùng cổ và tai phải của N, sau đó đứng đối diện chém 02 cái liên tiếp vào mặt N, N dùng hai tay đỡ nên bị thương tích ở tay. Tổng tỷ lệ thương tích của Nguyễn Khắc N là 28%. Hành vi của bị cáo dùng hung khí nguy hiểm chém gây thương tích 28% cho người bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của người bị hại thì thấy:

Xuất phát từ việc bị hại đến nhà bị cáo chửi bới, xúc phạm gia đình bị cáo và đánh bị cáo, làm bị cáo bị kích động về tinh thần mới dẫn đến việc dùng dao gây thương tích cho người bị hại, nên trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo là đúng pháp luật và xử phạt bị cáo 12 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, người bị hại cũng không có căn cứ nào để tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo của người bị hại.

[3] Xét kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường tổn thất tinh thần bằng 30 tháng lương cơ sở của người bị hại, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại tổng số tiền 75.379.657 đồng, bao gồm: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại và người chăm sóc, chi phí đi giám định lại và tiền tổn thất tinh thần. Trong đó, số tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở. Người bị hại Nguyễn Khắc N cho rằng khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần như trên là quá thấp, yêu cầu tăng lên 30 tháng lương cơ sở. Căn cứ Điều 590 của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm thì mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần không quá năm mươi lần mức lương cơ sở. Xét thấy người bị hại bị thương tích 28%, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở là chưa hợp lý, chưa tương xứng với thương tích của người bị hại. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần nội dung kháng cáo yêu cầu tăng bồi thường tổn thất tinh thần của người bị hại, buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần cho người bị hại bằng 15 tháng lương cơ sở. Như vậy, bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho

người bị hại số tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại và người chăm sóc, chi phí đi giám định là 60.479.657 đồng và số tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 1.490.000 đồng/tháng x 15 tháng = 22.350.000 đồng, tổng cộng là 82.829.657 đồng, bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng nên còn tiếp tục bồi thường 72.829.657 đồng.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại được Hội đồng xét xử chấp nhận một phần.

[6] Bị cáo Trương Bảo L phải chịu 3.641.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (72.829.657 đồng x 5%).

Người bị hại Nguyễn Khắc N không phải chịu án phí hình sự và dân sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo về phần hình phạt, chấp nhận một phần kháng cáo về phần dân sự của người bị hại Nguyễn Khắc N. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 04/2019/HS-ST ngày 22-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Ngãi.

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Bảo L **12 (mười hai) tháng** tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, các Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Trương Bảo L có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại Nguyễn Khắc N số tiền **82.829.657 đồng**, bị cáo đã bồi thường 10.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường số tiền **72.829.657 đồng** (bảy mươi hai triệu tám trăm hai mươi chín nghìn sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi suất theo qui định tại Điều 357 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với khoản tiền và thời gian chậm thi hành án, cho đến khi thi hành xong bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Trương Bảo L phải chịu 3.641.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Người bị hại Nguyễn Khắc N không phải chịu án phí hình sự và dân sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Bé